



TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

A. Công khai thông tin về diện tích đất, tổng diện tích sàn xây dựng

STT	Nội dung	Diện tích (m ²)	Hình thức sử dụng		
			Sở hữu	Liên kết	Thuê
1	Tổng diện tích đất cơ sở đào tạo quản lý sử dụng	993.870			
	Trong đó				
a	Cơ sở đào tạo chính tại Tân Phong	300.000	x		
b	Cơ sở Bình Thạnh	2.870	x		
c	Cơ sở Nha Trang	113.400	x		
d	Cơ sở Bảo Lộc	485.000	x		
e	Cơ sở Cà Mau	21.600			x
f	Cơ sở An Giang	71.000	x		
2	Tổng diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học	244.704			
	Trong đó:				
a	Cơ sở đào tạo chính tại Tân Phong	211.902			
b	Cơ sở Bình Thạnh	8.720			
c	Cơ sở Nha Trang	14.720			
d	Cơ sở Bảo Lộc	8.102			
e	Cơ sở Cà Mau	1.260			
f	Cơ sở An Giang				

B. Công khai thông tin về các phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập, nhà tập đa năng, hội trường, phòng học, thư viện, trung tâm học liệu

STT	Tên	Số lượng	Mục đích sử dụng	Đối tượng sử dụng	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Hình thức sử dụng		
						Sở hữu	Liên kết	Thuê
1	Phòng thí nghiệm...	35			2.790			
2	Phòng thực hành...	756			6.120			
3	Xưởng thực tập...							
4	Nhà tập đa năng	18			28.673			
5	Hội trường	15			5.938			
6	Phòng học...	271			19.032			
7	Phòng học đa phương tiện...							
8	Thư viện...	5			11.800			
9	Trung tâm học liệu...							
10	Các phòng chức năng khác							

C. Công khai thông tin về học liệu (sách, tạp chí, e-book, cơ sở dữ liệu điện tử) của thư viện và trung tâm học liệu

STT	Tên	Số lượng
1	Số phòng đọc	Thư viện được xây dựng theo không gian học tập chung, không gian mở. Nên mọi nơi trong thư viện đều được xem là không gian đọc (không phân chia phòng đọc riêng)
2	Số chỗ ngồi đọc	> 3,500 chỗ
3	Số máy tính của thư viện	350 máy
4	Số lượng đầu sách, tạp chí, e-book, cơ sở dữ liệu trong thư viện (đầu sách, tạp chí)	249,563 bản tài liệu 199 Cơ sở dữ liệu
5	Số thư viện điện tử liên kết ngoài trường	Thư viện sử dụng dịch vụ mượn liên thư viện toàn cầu, liên kết với 9000 thư viện trên thế giới